

Số: /TB-STP

Sóc Trăng, ngày tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng, năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-SNV ngày 17/4/2024 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng, năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-STP ngày 11/4/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng về tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng, năm 2024;

Sở Tư pháp thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng, năm 2024, như sau:

#### I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: 03 chỉ tiêu. Trong đó:

- Vị trí việc làm Hành chính văn phòng: 01 chỉ tiêu (tuyển dụng vào ngạch Chuyên viên, mã ngạch 01.003).

- Vị trí việc làm Trợ giúp viên pháp lý hạng III: 01 chỉ tiêu (tuyển dụng vào ngạch Chuyên viên, mã ngạch 01.003).

- Vị trí việc làm Phụ trách kế toán: 01 chỉ tiêu (tuyển dụng vào ngạch Kế toán viên, mã ngạch 06.031).

2. Kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng không có vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng.

## **II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC**

1. Phương thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; khoản 1 Điều 5 Nghị định 115/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức

Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức theo từng vị trí việc làm thực hiện theo ***Phụ lục đính kèm***.

## **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN, ĐIỂM ƯU TIÊN VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

1. Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện 2 vòng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP), cụ thể như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2. Trong đó:

- Các điều kiện, tiêu chuẩn phải đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Mục II Thông báo này.

- Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ được thực hiện như sau: Đối với tất cả các vị trí tuyển dụng phải có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Thí sinh có một trong các văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) thì được miễn tham gia sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ, cụ thể:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Trường hợp thí sinh không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng tuyển dụng viên chức tiến hành sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ của thí sinh theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Nội dung, cách thức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ và phương thức thực hiện Sở Tư pháp sẽ có thông báo cụ thể.

Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP).

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

## 2. Điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

e) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## 3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP cụ thể như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định khoản 2 Mục III Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Giám đốc Sở Tư pháp quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

#### **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

1. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP theo địa chỉ: Số 197 Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tại địa chỉ <http://sotuphapsoctrang.gov.vn> (Mục Thông báo – Hướng dẫn).

*Lưu ý:* Mỗi thí sinh chỉ nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển.

#### **3. Lệ phí dự tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

#### **V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT TUYỂN**

1. Thời gian: Dự kiến thực hiện trong quý II năm 2024.

2. Địa điểm tổ chức: Tại Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng, số 197 Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Thông báo này được đăng trên Báo Sóc Trăng, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://sotuphapsoctrang.gov.vn> và niêm yết công khai tại trụ sở Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

Thí sinh có nhu cầu đăng ký dự tuyển muốn biết thêm chi tiết liên hệ Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng theo số điện thoại 0299.3611425 để được hướng dẫn./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Báo Sóc Trăng (để đăng tin);
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm TGPLNN (để niêm yết);
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP (TCCB).

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Minh Hải**

**Phụ lục**  
**Chỉ tiêu tuyển dụng và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức**  
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-STP ngày /4/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên vị trí việc làm	Vị trí việc làm cần tuyển		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Trình độ chuyên môn cần tuyển	Chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Tóm tắt công việc					
1	Trợ giúp viên pháp lý hạng III	01	Tham gia xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện văn bản, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác trợ giúp pháp lý, thực hiện nhiệm vụ của trợ giúp viên pháp lý hạng III.	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (Minh chứng: Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về tin học cơ bản hoặc có chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên)
2	Chuyên viên về Hành chính văn phòng	01	Tham gia xây dựng, tổng hợp Dự thảo các văn bản; thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao và báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị khác.	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật, Hành chính học, Quản trị văn phòng	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (Minh chứng: Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về tin học cơ bản hoặc có chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên)

STT	Tên vị trí việc làm	Vị trí việc làm cần tuyển		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Trình độ chuyên môn cần tuyển	Chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Tóm tắt công việc					
3	Phụ trách kế toán	01	Tham gia nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các quy định về công tác kế toán của đơn vị; hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị.	Kế toán viên (06.031)	Đại học	Kế toán, Tài chính	Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (Minh chứng: Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về tin học cơ bản hoặc có chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên)